

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày: 28-6-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Xuân Phùng

Ông Lò Văn Phấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Vừ A M (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 26/03/1998 tại xã M, huyện Th, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vừ A H (Sinh năm 1979) và bà: Sùng Thị C (Sinh năm 1981); Có vợ là: Thào Thị D; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, ngày 13/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng; Tạm giam từ ngày 14/4/2019 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Lý Tư C - Sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Bản Đ, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 12/4/2019, Vừ A M đi bộ một mình từ nhà theo đường quốc lộ 4H lên xã Chung Chải để tìm việc làm thuê, khi đến khu vực bản Nậm San, xã Mường Nhé, M gặp và xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đến bản Đoàn Kết, xã Chung Chải thì xuống xe đi bộ để tìm việc nhưng do không ai thuê nên M đi vào trong bản Đoàn Kết chơi, trên đường đi M có nhặt được một chiếc chìa khóa xe máy và cất vào túi quần. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày M đi bộ theo đường quốc lộ quay về nhà, khi đến khu vực bản Nậm Pắc, xã Chung Chải thì nhìn thấy 02 chiếc xe máy để cạnh đường không ai trông coi nên liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, M đi lại gần chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS 27F6-2566 màu sơn đỏ đen của anh Lý Tư C trú tại bản Đ, xã Ch rồi sử dụng chiếc chìa khóa mới nhặt được cắm vào ổ khóa xe máy vặn mở thử thì mở được, M lấy trộm chiếc xe này. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, M điều khiển xe đến khu vực bản Mới, xã Chà Cang, huyện Nậm Pồ vào một nhà thu mua sắt vụn hỏi bán chiếc xe với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng do M không có giấy tờ xe nên không bán được, sau đó tổ công tác Đồn Công an Chà Cang kiểm tra thì M không xuất trình được giấy tờ chứng minh rõ nguồn gốc chiếc xe nên đã mời M về Đồn Công an để làm rõ, qua quá trình làm việc, Vừ A M đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Ngày 13/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé ra Yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 14/4/2019 xác định giá trị của chiếc xe máy Honda WAVE RS, màu sơn đỏ đen, không có hai yếm trước, đã qua sử dụng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-MN ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Vừ A M để xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Vừ A M từ 06 đến 12 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 BLHS đối với bị cáo; Về vật chứng vụ án, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe máy. Về án phí, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Lý Tư C tại phiên tòa vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt). Về trách nhiệm dân sự: Đã nhận lại chiếc xe máy bị mất và không đề nghị gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Tòa án xử phạt theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, ngày 12/4/2019 bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác là 01 chiếc xe máy BKS 27F-2566 trị giá 3.000.000 đồng nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu sài thì bị bắt. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Song, chỉ vì mục đích cá nhân, muốn ăn, tiêu nhưng không chịu lao động, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo có mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Sau khi chấp hành xong quyết định xử lý hành chính, trở về địa phương sinh sống, bị cáo không chịu tu chí làm ăn mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để phải đứng trước phiên tòa hôm nay. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù. Xét thấy đề nghị này của đại diện

Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo còn nhiều khó khăn, là hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 BLHS đối với bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Lý Tư C đã được nhận lại chiếc xe máy mà mình bị mất. Tại phiên tòa, anh Lý Tư C có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WAVE RS màu đỏ- đen, BKS 27F6-2566 là vật chứng vụ án đã được cơ quan điều tra trả lại cho bị hại là anh Lý Tư C. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản cho người bị hại của Cơ quan điều tra là đúng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với vật chứng: 01 chiếc chìa khóa xe là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, đã hết giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ A M phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ A M 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 14/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe máy.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2019 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/6/2019). Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phong